TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Bản án số: 18/2024/HS-ST Ngày 21 - 3 - 2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Bình.

Bà Đặng Thị Thu Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Minh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện N.

***- Đại diện VKS nhân dân huyện N tham gia phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Là - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2024/HS-ST ngày 05 tháng 3 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án xét xử số: 18/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần H, sinh năm 1981; nơi sinh và nơi cư trú: Thôn B, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T, sinh năm 1954; con bà Vũ Thị S, sinh năm 1954; gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ tư; vợ: Chị Đoàn Thị L, sinh năm 1984 (đã ly hôn); có 02 con: Con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 09/9/2020 bị Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định xử phạt 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Bị bắt tạm giữ ngày 19/01/2024 đến ngày 25/01/2024 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N, tỉnh Nam Định (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 19/01/2024 tại trục đường liên thôn thuộc địa phận xóm 7, xã Nam Tiến, huyện N, tỉnh Nam Định, tổ công tác Công an huyện N đang làm nhiệm vụ thấy bị cáo Trần H có dấu hiệu nghi vấn nên yêu cầu cho kiểm tra về người, phát hiện thu giữ trong túi quần đằng sau bên trái bị cáo đang mặc có 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, bị cáo khai là Heroine mua về để sử dụng, lực lượng Công an đưa bị cáo cùng người chứng kiến về trụ sở UBND xã Nam Tiến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời lập

biên bản thu giữ vật chứng gồm: 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa chất dạng bột cục màu trắng, niêm phong ký hiệu là M.

Quá trình điều tra bị cáo khai: Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày (19/01/2024) bị cáo đi nhờ xe từ nhà đến khu vực Nghĩa trang nhân dân thuộc xóm 7, xã Nam Tiến, huyện N gặp một người đàn ông (không quen biết) hỏi mua 01 gói Heroine giá 500.000 đồng, người đàn ông đồng ý nhận tiền rồi đưa cho bị cáo 01 túi nilon màu trắng, bị cáo cầm cất vào trong túi quần đằng sau bên trái bị cáo đang mặc đi về nhà. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, trong lúc bị cáo đang đi bộ trên trục đường liên thôn thuộc địa phận xóm 7, xã Nam Tiến thì bị lực lượng Công an huyện N phát hiện bắt giữ như trên.

Tại Bản kết luận giám định số: 361/KL-KTHS ngày 24/01/2024 của Phòng KTHS Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01 túi nilon màu trắng được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy là Heroine, tổng khối lượng là 0,499 gam.

Cáo trạng số: 18/CT-VKS ngày 04 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Trần H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù;

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy được niêm phong trong 01 phong bì thư số: 361/KL-KTHS ngày 24/01/2024 của Công an tỉnh Nam Định ghi hoàn trả mẫu vật giám định.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận gì với quan điểm luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N và nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy

tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi của bị cáo thấy rằng: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang ngày 19 tháng 01 năm 2024, lời khai của người chứng kiến (anh Vũ Hồng Quân và anh Hoàng Văn Chỉnh), kết luận giám định số: 361/KL-KTHS ngày 24/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 19/01/2024 tại trục đường liên thôn thuộc địa phận xóm 7, xã Nam Tiến, huyện N, tỉnh Nam Định, Công an huyện N phát hiện, bắt quả tang bị cáo đang cất giấu trái phép trong người 01 gói Heroine, có khối lượng là 0,499gam, mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố đối với bị cáo là có căn cứ

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm tới chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn tại địa phương và sự phát triển chung của xã hội, là nguyên nhân phát sinh hàng loạt các tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy được tác hại của ma túy, năm 2020 đã bị đưa ra xét xử về loại tội phạm này, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để khắc phục, sửa chữa thói hư, tật xấu mà vẫn cố ý mua ma túy về sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân, là thể hiện ý thức coi thường pháp luật, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Căn cứ vào hành vi phạm tội, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy: Cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo riêng và răn đe phòng ngừa chung, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo lao động tự do, mua ma túy về sử dụng nên không áp dụng phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[7] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo ngày 19/01/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện N không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số Heroine thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư số: 361/KL-KTHS ngày 24/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Nam Định là chất cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Trần H 27 (hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 19/01/2024.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư số: 361/KL-KTHS ngày 24/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Nam Định, có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/3/2024 giữa cơ quan Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

3. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thị Ánh

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân huyện N;
- Công an huyện N;
- Nhà tạm giữ Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ + VP.